

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HC-ST

Ngày: 21-3-2023

“V/v: Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lập

Bà Kiều Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Vệ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Bà Phùng Thị Cẩm Khanh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 269/2022/TLST-HC ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HC ngày 03 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1936;

Địa chỉ: 130/4 ấp Bình Trị, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1962;

Địa chỉ: 130/4 ấp Bình Trị I, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T - Phó Chủ tịch;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1965;

Địa chỉ: ấp Bình Trị I, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

(Ông B có mặt; ông Th, ông Nh có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, lời trình bày trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa của người khởi kiện có nội dung như sau:

Bà Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 123336 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nguyễn Văn Nh ngày 07/01/2015 đối với thửa đất 123, tờ bản đồ số 26; loại đất ở tại nông thôn, tọa lạc tại ấp Bình Trị 1, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

Lý do: Một phần thửa đất 123, tờ bản đồ số 26 phía sau nhà bà L là do bà L quản lý sử dụng nhưng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nguyễn Văn B2. Sau khi ông B2 chết, ông Nguyễn Văn Nh (con ruột ông B2) nhận thừa kế quyền sử dụng đất từ ông B2 và được Ủy ban nhân dân huyện C cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 123, tờ bản đồ số 26 cho đến nay. Gia đình bà L đã làm đơn kiến nghị gửi đến Ủy ban nhân dân huyện C và được Ủy ban nhân dân huyện C hướng dẫn liên hệ Tòa án nhân dân tỉnh Long An để giải quyết theo thẩm quyền. Do đó, ngày 09/11/2022 bà L làm đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP123336 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nh ngày 07/01/2015 để bà được đăng ký cấp lại cho đúng vị trí thực tế sử dụng.

Tại Văn bản số 3589/UBND-TD ngày 23/12/2022 của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện C có nội dung như sau:

Năm 2012, ông Nguyễn Văn Nh nhận thừa kế quyền sử dụng đất từ ông Nguyễn Văn B2 (cha ruột ông Nh) đối với thửa đất số 1910, tờ bản đồ số 6 và được Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 05/12/2012.

Ngày 07/01/2015, Ủy ban nhân dân huyện C cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn Nh từ thửa đất số 1910, tờ bản đồ số 6 thành thửa đất số 123, tờ bản đồ số 26, diện tích 2.593,4m²; loại đất ở nông thôn; tọa lạc tại ấp Bình Trị 1, xã T, huyện C, tỉnh Long An. Qua kiểm tra quá trình sử dụng đất thì thửa đất số 123, tờ bản đồ số 26 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Nguyễn Văn Nh có một phần diện tích do gia đình bà Nguyễn Thị L quản lý và sử dụng, diện tích khoảng 1.210,1m².

Đối với thửa đất 123, tờ bản đồ số 26 Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nguyễn Văn Nh ngày 07/01/2015 đã qua chuyển quyền sử dụng đất nên không thuộc thẩm quyền thu hồi giấy của Ủy ban nhân dân huyện. Do đó, việc yêu cầu của người khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết vụ án trên theo quy định của pháp luật.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Nh trình bày: Ông đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà L, do trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông có 01 phần đất bà L đang quản lý sử dụng, nên ông đồng ý hủy để làm thủ tục cấp lại cho đúng với diện tích đất sử dụng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo qui định của Luật Tố tụng Hành chính.

Về nội dung: Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 123336 cho ông Nguyễn Văn Nh đối với thửa đất 123, tờ bản đồ số 26, loại đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại ấp Bình Trị I, xã T, huyện C, tỉnh Long An là trên cơ sở nhận thừa kế quyền sử dụng đất từ ông Nguyễn Văn B2 với ông Nguyễn Văn Nh là đúng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nh, Ủy ban nhân dân huyện C không xem xét hiện trạng, thực tế sử dụng nên cấp không đúng diện tích thực tế sử dụng. Nội dung này được chứng minh qua lời trình bày của ông Nh, ông B là người đại diện của bà L và biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân tỉnh Long An. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của bà L là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà L.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị L yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 123336 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nguyễn Văn Nh ngày 07/01/2015 đối với thửa đất 123, tờ bản đồ số 26; loại đất ở tại nông thôn, tọa lạc tại ấp Bình Trị I, xã T, huyện C, tỉnh Long An. Đây là khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng Hành chính.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Một phần thửa đất 123, tờ bản đồ số 26 phía sau nhà bà L là do bà L quản lý sử dụng nhưng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nguyễn Văn B2. Sau khi ông B2 chết, ông Nguyễn Văn Nh (con ruột ông B2) nhận thừa kế quyền sử dụng đất từ ông B2 và được Ủy ban nhân dân huyện C cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 123336 ngày 07/01/2015 thửa 123, tờ bản đồ số 26. Ngày 21/10/2022 bà L đã làm đơn kiến nghị gửi đến Ủy ban nhân dân huyện C để thu hồi giấy đất của ông Nh và được Ủy ban nhân dân huyện C trả lời bằng văn bản ngày 03/11/2022 hướng dẫn bà L liên hệ Tòa án nhân dân tỉnh Long An để giải quyết theo thẩm quyền. Do đó, ngày 09/11/2022 bà L làm đơn khởi kiện Tòa án nhân dân tỉnh là trong thời hiệu. Vì vậy Tòa án thụ lý giải quyết là đúng qui định tại Điều 116 của Luật Tố tụng Hành chính.

[3] Về việc tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại: Tòa án đã có thông báo cho các đương sự nhưng người bị kiện có đơn đề nghị vắng mặt, người khởi kiện có đơn đề nghị không tiến hành đối thoại, nên Tòa án lập biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản không tiến hành đối thoại được theo quy định của Điều 135, 137 Luật Tổ tụng Hành chính.

[4] Người đại diện của người bị kiện ông Phạm Văn T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Nh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 158 Luật Tổ tụng Hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử vắng mặt Th, ông Nh là phù hợp.

[5] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 123336 cho ông Nguyễn Văn Nh đối với thửa đất 123, tờ bản đồ số 26, loại đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại ấp Bình Trị I, xã T, huyện C, tỉnh Long An là trên cơ sở nhận thừa kế quyền sử dụng đất từ ông Nguyễn Văn B2 là đúng quy định về hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành quyết định theo quy định của Luật Đất đai năm 2013.

[6] Về nội dung của quyết định hành chính: Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 123336 cho ông Nguyễn Văn Nh đối với thửa đất 123, tờ bản đồ số 26, loại đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại ấp Bình Trị I, xã T, huyện C, tỉnh Long An là trên cơ sở nhận thừa kế quyền sử dụng đất từ ông Nguyễn Văn B2 với ông Nguyễn Văn Nh là đúng trình tự, thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nh, Ủy ban nhân dân huyện C không xem xét hiện trạng, thực tế sử dụng nên cấp không đúng diện tích thực tế sử dụng. Nội dung này được chứng minh qua lời trình bày của ông Nh, ông B là người đại diện của bà L, văn bản số 3589/UBND-TD ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện C và biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân tỉnh Long An vào ngày 02/3/2023.

Như vậy, có cơ sở xác định Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP123336 ngày 07/01/2015 cho ông Nh đối với thửa đất 123, tờ bản đồ số 26, loại đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại Bình Trị I, xã T, huyện C, tỉnh Long An là không đúng vị trí, diện tích sử dụng đất, là trái với quy định Điều 99, Điều 100, Điều 101, Điều 166, Luật Đất đai năm 2013. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thị L là có căn cứ nên được chấp nhận, như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa.

[7] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng. Bà L đã nộp và tự nguyện chịu toàn bộ chi phí này nên ghi nhận là phù hợp theo khoản 1 Điều 357, 358 Luật Tổ tụng Hành chính.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí. Ủy ban nhân dân huyện C phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của Điều 348 Luật

Tổ tụng Hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 348, Điều 357, Điều 358, Điều 30, Điều 32, Điều 116, Điều 158 Luật Tổ tụng Hành chính;

Căn cứ Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

Căn cứ Điều 99, Điều 100, Điều 101, Điều 166 Luật Đất đai năm 2013;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 123336 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho bà Nguyễn Văn Nh ngày 07/01/2015 đối với thửa đất 123, tờ bản đồ số 26; loại đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại ấp Bình Trị I, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

2. Về chi phí tố tụng: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị L chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, (bà L đã nộp xong).

3. Về án phí: Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Minh Trí

HTND

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lương Minh Trí

